

Số:09/QĐ-VHL

Hà Nội, ngày 19 tháng 02 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học ngành

CHỦ TỊCH

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 108/2012/NĐ-CP ngày 25/12/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-VHL ngày 19/02/2013 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Tổ chức – Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học ngành thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học ngành và liên ngành ban hành kèm theo Quyết định số 52/QĐ-KHCNVN ngày 25/01/2011 của Chủ tịch Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Tổ chức – Cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Chủ tịch Hội đồng Khoa học ngành chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *J. a*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCCB, A.

CHỦ TỊCH *J. a*



Châu Văn Minh

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học ngành

(Ban hành kèm theo Quyết định số 89/QĐ-VHL ngày 19 tháng 02 năm 2013
của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)

Chương I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA HỘI ĐỒNG KHOA HỌC NGÀNH

Điều 1. Hội đồng Khoa học ngành thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (sau đây gọi tắt là Hội đồng Khoa học) là tổ chức tư vấn cho Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (sau đây gọi tắt là Chủ tịch Viện) về phương hướng quy hoạch, kế hoạch và nội dung nghiên cứu khoa học và công nghệ theo các hướng trọng điểm của Nhà nước, về tổ chức và quản lý các hoạt động khoa học và công nghệ của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (sau đây gọi tắt là Viện Hàn lâm) nhằm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ do Nhà nước giao.

Điều 2. Hội đồng khoa học có nhiệm vụ và quyền lợi sau đây:

1. Thảo luận, đóng góp ý kiến về chính sách phát triển khoa học và công nghệ của đất nước và phương hướng, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ của Viện Hàn lâm có liên quan đến ngành.
2. Tư vấn cho Chủ tịch Viện về quy hoạch, kế hoạch và giải pháp nghiên cứu khoa học và công nghệ của ngành trong từng giai đoạn.
3. Tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tham gia tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tham gia đánh giá nghiệm thu đề tài, dự án cấp Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam, giúp Chủ tịch Viện thẩm định các công trình, đề tài đăng ký xét giải thưởng khoa học và công nghệ tại Viện trong lĩnh vực chuyên môn của ngành theo quy định hiện hành.
4. Đề xuất với Chủ tịch Viện kế hoạch phối hợp hoạt động giữa các đơn vị nghiên cứu khoa học thuộc ngành trong các lĩnh vực nghiên cứu khoa học và công nghệ, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, thông tin-xuất bản khoa học, hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ.
5. Thành viên Hội đồng khoa học được hưởng quyền lợi theo các quy định hiện hành của Nhà nước và của Viện Hàn lâm.



Chương II

TỔ CHỨC HỘI ĐỒNG KHOA HỌC

Điều 3. Hội đồng Khoa học do Chủ tịch Viện thành lập. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng Khoa học gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thư ký và các uỷ viên Hội đồng. Phó chủ tịch giúp Chủ tịch phụ trách những phần việc được Chủ tịch phân công. Uỷ viên Hội đồng Khoa học là những cán bộ khoa học tiêu biểu của các Hội đồng Khoa học đơn vị nghiên cứu khoa học và một số cán bộ khoa học được Chủ tịch Viện mời tham gia.

Điều 4. Thường trực Hội đồng Khoa học (sau đây gọi tắt là Thường trực Hội đồng) gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Thư ký.

Thường trực Hội đồng có nhiệm vụ:

1. Chuẩn bị chương trình, nội dung cho các kỳ họp của Hội đồng Khoa học.
2. Giải quyết những việc có liên quan đến công tác của Hội đồng Khoa học giữa hai kỳ họp.

Điều 5. Thường trực Hội đồng là cán bộ trong biên chế của Viện Hàn lâm, còn đủ tuổi để công tác được trọn một nhiệm kỳ (trừ thành viên do Chủ tịch Viện mời) và được bầu trong số các thành viên Hội đồng Khoa học.

Điều 6. Chủ tịch Hội đồng Khoa học có nhiệm vụ:

1. Chỉ đạo công tác của Thường trực Hội đồng.
2. Quyết định triệu tập và chủ trì các phiên họp của Hội đồng Khoa học và Thường trực Hội đồng.
3. Tổ chức thực hiện các chương trình công tác của Hội đồng Khoa học.
4. Kiến nghị Chủ tịch Viện thay thế hoặc bổ sung uỷ viên Hội đồng Khoa học (khi cần thiết).

Điều 7. Thư ký Hội đồng Khoa học có nhiệm vụ:

1. Chuẩn bị chương trình, nội dung các kỳ họp của Hội đồng Khoa học.
2. Soạn thảo các báo cáo, văn bản, nghị quyết của Hội đồng Khoa học.
3. Quản lý, lưu trữ các tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng Khoa học.

Điều 8. Nhiệm kỳ công tác của Hội đồng Khoa học là 2 năm 6 tháng tính từ ngày ký quyết định thành lập.

Chương III

BỔ NHIỆM VÀ MIỄN NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG KHOA HỌC

Điều 9. Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thư ký và Uỷ viên Hội đồng Khoa học do Chủ tịch Viện bổ nhiệm và miễn nhiệm.

Điều 10. Số lượng thành viên Hội đồng Khoa học từ 9 đến 21 người do Chủ tịch Viện quyết định, bao gồm:

1. Các thành viên được bầu từ các Hội đồng Khoa học đơn vị nghiên cứu khoa học bằng cách bỏ phiếu kín theo nguyên tắc đa số phiếu (số lượng thành viên do Chủ tịch Viện quyết định tùy theo chức năng, nhiệm vụ và vị trí địa lý của từng đơn vị liên quan);

2. Thành viên do Chủ tịch Viện mời tham gia là những cán bộ khoa học có uy tín cao, có hiểu biết sâu sắc về lĩnh vực chuyên môn nghiên cứu của ngành (không quá 1/5 tổng số thành viên Hội đồng Khoa học).

Điều 11. Thành lập Hội đồng Khoa học

1. Trước khi hết nhiệm kỳ của Hội đồng Khoa học 01 tháng và sau khi có thông báo của Chủ tịch Viện về số lượng thành viên Hội đồng đối với từng đơn vị liên quan, Thủ trưởng đơn vị triệu tập cuộc họp Hội đồng Khoa học để giới thiệu danh sách ứng viên và tổ chức lấy phiếu tín nhiệm bằng hình thức bỏ phiếu kín.

2. Thành viên được giới thiệu vào Hội đồng Khoa học là những người đạt số phiếu đồng ý >50% tính trên tổng số người tham gia bỏ phiếu, được chọn theo nguyên tắc ưu tiên người có số phiếu cao hơn và phù hợp với số lượng thành viên Hội đồng Khoa học đã được Chủ tịch Viện phê duyệt.

3. Trong trường hợp số người đạt số phiếu đồng ý quá bán ít hơn số lượng thành viên Hội đồng Khoa học theo quy định, Thủ trưởng đơn vị có thể đề nghị người có số phiếu đồng ý cao hơn từ các ứng viên còn lại trình Chủ tịch Viện xem xét, quyết định.

4. Chủ tịch Viện tổ chức phiên họp đầu tiên của Hội đồng Khoa học gồm những người đã được quy định tại Điều 10 của Quy chế này để lấy bầu Thương trực Hội đồng Khoa học bằng cách bỏ phiếu kín theo nguyên tắc đa số phiếu.

5. Chủ tịch Viện ra quyết định thành lập Hội đồng Khoa học.

Điều 12. Miễn nhiệm các chức danh Hội đồng Khoa học

1. Chủ tịch Hội đồng Khoa học tổ chức cuộc họp Hội đồng Khoa học để lấy ý kiến (bằng hình thức bỏ phiếu kín) đối với các chức danh cần miễn nhiệm.

2. Trên cơ sở nghị quyết của Hội đồng Khoa học, Chủ tịch Hội đồng đề nghị Chủ tịch Viện ra quyết định miễn nhiệm.

3. Thành viên Hội đồng Khoa học khi có quyết định nghỉ hưu của cấp có thẩm quyền nếu muốn tiếp tục tham gia Hội đồng Khoa học phải có đơn đề nghị, Thủ trưởng đơn vị trình Chủ tịch Viện xem xét, quyết định (trước thời điểm nghỉ hưu).

Chương IV HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG KHOA HỌC

Điều 13. Hội đồng khoa học họp định kỳ 6 tháng một lần. Khi cần thiết Chủ tịch Hội đồng Khoa học có thể triệu tập họp bất thường.

Điều 14. Hội đồng khoa học làm việc theo chương trình, kế hoạch công tác được thông qua trong các kỳ họp.

Các tài liệu và nội dung liên quan đưa ra thảo luận ở Hội đồng Khoa học phải được chuyển đến các thành viên Hội đồng trước phiên họp thường kỳ 7 ngày và ít nhất 3 ngày trước phiên họp bất thường.

Thường trực Hội đồng Khoa học có trách nhiệm cung cấp cho các thành viên Hội đồng các tài liệu, thông tin khi được yêu cầu.

Điều 15. Phiên họp của Hội đồng Khoa học phải có ít nhất 2/3 tổng số ủy viên tham dự. Hội đồng Khoa học chỉ ra nghị quyết về một vấn đề khi có trên 1/2 số ủy viên có mặt tán thành.

Điều 16. Các vấn đề đưa ra thảo luận ở Hội đồng Khoa học có thể được biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín. Tùy theo mức độ quan trọng của từng vấn đề đưa ra thảo luận, Hội đồng Khoa học có thể đưa ra các kiến nghị hay nghị quyết của Hội đồng và báo cáo Chủ tịch Viện.

Điều 17. Trước khi kết thúc nhiệm kỳ một tháng, Hội đồng Khoa học phải họp phiên toàn thể để đánh giá hoạt động của Hội đồng Khoa học và báo cáo Chủ tịch Viện.

Điều 18. Kinh phí hoạt động của Hội đồng Khoa học do Chủ tịch Viện cấp theo kế hoạch hằng năm.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19. Quy chế này gồm 5 chương, 19 điều, được thực hiện thống nhất trong Viện Hàn lâm. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị phản ánh kịp thời để Chủ tịch Viện xem xét quyết định bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.



Châu Văn Minh